

PHÂN TÍCH GIÁ TRỊ NHÂN ĐẠO TRONG TRUYỆN NGẮN CHIẾC THUYỀN NGOÀI XA CỦA NGUYỄN MINH CHÂU

1. Dàn ý phân tích giá trị nhân đạo Chiếc thuyền ngoài xa

a. Mở bài:

- Một trong những ý nghĩa sâu sắc của tác phẩm văn học là góp phần nhân đạo hóa con người. Tác phẩm văn học chỉ thực sự có giá trị khi nó lên tiếng vì con người, bảo vệ và ca ngợi con người, đấu tranh chống lại những cái xấu, cái ác, cái tiêu cực để cuộc sống con người ngày được tốt đẹp và hạnh phúc.

- Với ý nghĩa đó, truyện ngắn “Chiếc thuyền ngoài xa” của Nguyễn Minh Châu có giá trị nhân đạo sâu sắc.

b. Thân bài:

- Giải thích khái niệm:

+ Thái độ cảm thông của nhà văn đối với số phận con người, nhất là những con người nghèo khổ, bất hạnh.

+ Đó còn là thái độ ca ngợi, khẳng định của nhà văn về những phẩm chất tốt đẹp của người lao động;

+ Qua đó, nhà văn thể hiện những khao khát về một cuộc sống tốt đẹp, hạnh phúc cho con người.

- Những biểu hiện:

+ Giá trị nhân đạo trong truyện ngắn “Chiếc thuyền ngoài xa” trước nhất thể hiện ở thái độ cảm thông của nhà văn Nguyễn Minh Châu đối với cuộc sống của những con người nghèo khổ nơi vùng biển.

+ Nhà văn xót xa trước cảnh nghèo khổ, đông con của những gia đình hàng chài.

+ Nguyễn Minh Châu hết sức cảm thông trước tình cảnh người đàn bà hàng chài thường xuyên bị chồng đánh đập.

+ Nếu không cảm thông và xót xa cho cuộc đời bất hạnh của chị, tác giả không chú ý kĩ từng nét ngoại hình lam lũ đáng thương ở người đàn bà hàng chài.

+ Hơn thế nữa, nhà văn còn muốn bênh vực cho chị, không muốn chị bị chồng đánh đập tàn nhẫn.

+ Vì vậy, trong tác phẩm, ít nhất hai lần tác giả đã để cho Phùng xông ra bênh vực cho chị đến nỗi anh phải bị thương.

+ Nhà văn cũng cảm thông với tình cảnh của người chồng vũ phu.

+ Nhà văn Nguyễn Minh Châu đã phê phán mạnh mẽ hành động vũ phu của người chồng.

+ Giá trị nhân đạo của truyện ngắn “Chiếc thuyền ngoài xa” còn thể hiện ngay trong quan điểm nghệ thuật của Nguyễn Minh Châu: “Nghệ thuật chân chính phải gắn với cuộc và vì cuộc đời, vì con người”.

c. Kết bài:

- Truyện ngắn “Chiếc thuyền ngoài xa” của nhà văn Nguyễn Minh Châu có một giá trị nhân đạo sâu sắc. Giá trị nhân đạo ấy thể hiện trên nhiều phương diện:

- + Đó là cái nhìn yêu thương, cảm thông của nhà văn về số phận bất hạnh của con người.
- + Đó là việc phát hiện và khẳng định những phẩm chất tốt đẹp của những con người lao động nghèo khổ.
- + Đó còn là thái độ lên án nạn bạo hành trong gia đình để mọi người cùng đấu tranh chống lại hiện tượng tiêu cực này, cùng phấn đấu hướng tới việc xây dựng cuộc sống gia đình hạnh phúc.
- Giá trị nhân đạo trong tác phẩm này còn thể hiện ngay trong quan điểm nghệ thuật thật tiên bộ của ông: “Nghệ thuật chân chính phải gắn với cuộc và vì cuộc đời, vì con người”.

2. Bình giảng về giá trị nhân đạo của Nguyễn Minh Châu

Nguyễn Minh Châu được sinh ra ở mảnh đất Nghệ An đầy nắng gió. Ông đã từng là sĩ quan quân đội, tham gia công tác, chiến đấu trong kháng chiến. Người con trai xứ Nghệ này còn là một nhà văn, một cây bút tiên phong của văn học Việt Nam thời kì đổi mới với quan điểm sáng tác rất hay: "Văn học và đời sống là những vòng tròn đồng tâm mà tâm điểm là con người".

Vâng! Con người trong cuộc sống là tiêu điểm mà Nguyễn Minh Châu rất quan tâm, tìm tòi, khám phá những điều thú vị, mới mẻ. Và nói về con người thì "toàn bộ sự nghiệp văn học của Nguyễn Minh Châu là một bài ca tràn đầy cảm hứng nhân đạo nồng nhiệt". Với truyện ngắn "Chiếc thuyền ngoài xa" (1983) - một trong những tác phẩm xuất sắc thuộc giai đoạn đổi mới - Nguyễn Minh Châu càng bộc lộ rõ nét, sâu sắc cảm hứng nhân đạo của mình. Qua những trang viết, nhà văn gửi lại cuộc đời tấm lòng ưu ái đối với những người phụ nữ làng chài lam lũ, chịu nhiều nỗi đau đớn, thiệt thòi và những đứa trẻ của kiếp vạ đò rày đây mai đó trên sông trên biển; nhà văn gửi lại những hiểu biết, khám phá sâu sắc của mình về số phận, về những cuộc đời buồn vui, dang dở.

Trong truyện ngắn Chiếc thuyền ngoài xa, Nguyễn Minh Châu đã để cho người nghệ sĩ (trước là người lính) trở về vùng đất từng là chiến trường cũ. Tại đây anh đã gặp nhiều điều "trớ trêu và bất ngờ". Nhà văn tạo điểm nhìn hiện thực bằng cách xây dựng tình huống cho tác phẩm. Đây là "tình huống nhận thực", nét độc đáo trong nghệ thuật xây dựng cốt truyện của Nguyễn Minh Châu. Cách tạo tình huống mang ý nghĩa khám phá, phát hiện đời sống. Tình huống đó là sự kiện, người nghệ sĩ trong giây phút tâm hồn thăng hoa, bất ngờ chứng kiến cảnh đôi vợ chồng từ con thuyền "thơ mộng" bước xuống, rồi lão đàn ông đánh vợ một cách tàn bạo. Tình huống này còn được lặp lại một lần nữa. Nó có ý nghĩa bộc lộ rõ mối quan hệ, khả năng ứng xử, thử thách phẩm chất tính cách, con người tạo ra những bước ngoặt trong tư tưởng, tình cảm trong cuộc đời con người, tạo ra những điều vỡ lẽ, giúp nhà văn nhìn sâu hơn vào hiện thực, vào con người, trong tình huống ấy, lão đàn ông tự lộ diện là một kẻ vũ phu, độc ác, người đàn bà thì cam chịu, nhẫn nhục. Tình huống ấy, buộc Phùng phải có một cách nhìn đời khác hẳn: không chỉ bằng con mắt một nghệ sĩ chỉ biết rung động say mê trước vẻ đẹp của ngoại cảnh thuần túy", của cảnh biển thuyền lúc sớm mai. Đó là cái nhìn mang tính sự thật. Đằng sau bức ảnh chụp con thuyền rất đẹp, cái đẹp tuyệt đỉnh của ngoại cảnh, một vẻ đẹp đơn giản và toàn bích mà người phóng viên đã thu được ẩn chứa một cuộc sống đầy vật lộn giống như trang văn của Nam Cao ngày trước, màn sương khói lãng mạn, thơ mộng của cảnh biển thuyền sớm mai - thứ "ánh trăng xanh huyền ảo" ban mai ấy đã che đậy những cảnh thật ra chỉ tầm thường, xấu xa (Trùng sáng - Nam Cao). Dưới màn sương lãng mạn, từ tâm hồn nhạy cảm với cái đẹp, con mắt tinh tế nhà nghề của một người nhiếp ảnh, con thuyền ngư phủ đẹp như một bút mực tàu của một danh họa thời cổ chỉ là thứ nghệ thuật xa xôi, là cái đẹp mong manh, siêu thực.

Phải chăng cái "chân lí của sự toàn thiện", cái làm nên "khoảnh khắc trong ngần" của tâm hồn vẫn chỉ là điều mà ta đang tìm kiếm, theo đuổi. Sự thực không hiện lên ở đó mà khoảng

khắc ngay sau đó. Thêm một chút, nán lại, thật bất ngờ, chỉ trong giây phút, người đó. Thêm một chút nán lại, thật bất ngờ, chỉ trong giây phút người nghệ sĩ vừa thấy được cái xa mờ của nghệ thuật lại chạm trán ngay với một hiện thực trần trụi. Sự cay đắng phũ phàng đã thay thế cho niềm hạnh phúc tràn ngập tâm hồn. Từ chiếc thuyền ngư phủ đẹp như mơ trong sương sớm ấy bước ra một người đàn bà xấu xí, mệt mỏi và cam chịu; một lão đàn ông thô kệch, dữ dằn, tàn nhẫn coi việc đánh vợ như một phương cách để giải tỏa uất ức. Sự ngang trái, xấu xa, những bi kịch trong gia đình thuyền chài kia đã là một thứ thuốc rửa quái đản, là những thước phim huyền diệu mà người nhiếp ảnh dày công chụp được bỗng hiện hình thật khủng khiếp.

Bên cạnh đó, Nguyễn Minh Châu chỉ ra việc dân trí thấp, đông con và nghèo khổ là nguy cơ đáng sợ để hình thành bạo lực gia đình. Đúng vậy! Trong một lần tâm sự với nhà văn Lê Lựu, ông kể: "Quê tôi là Quỳnh Hải, thôn Kê Thơi, vùng Lạch Thơi, Lạch Quèn. Dữ dội lắm! Dân Lạch Thơi nhiều nơi sợ vì chỉ có uống rượu và đánh nhau. Rượu say, ngủ luôn ở bãi biển. Mỗi đêm, những người đàn bà phải đi nhật chồng về. Cả làng làm nghề đánh cá, chài lưới chẳng học hành gì cả. Tôi còn nhớ ông Điềm mỗi khi say rượu, cởi truồng nòng nống, quần vắt lên vai, đi vào trong xóm, lấy quần đánh chó. Gặp ai cũng chửi tuốt nhưng vợ phải một mụ bán bánh đa ở chợ làng còn dữ dội hơn. Mụ tuốt váy ra, lấy váy đánh vào mặt, lão Điềm phải thua. Lại có người uống rượu say, lấy mảnh thủy tinh rạch ngang bụng, ruột xổ ra rồi chết. Một cái làng vô học, thích ai thì nấy đúng, chẳng biết phải trái gì cả".

Giá trị nhân đạo của truyện được thể hiện ở niềm xót thương, cảm thông của nhà văn với số phận con người dập dềnh, lênh đênh trên đau thương của đại dương của cuộc sống, cuộc sống lam lũ vất vả của gia đình thuyền chài. Chiếc thuyền là không gian sinh hoạt của đôi vợ chồng và một đàn con thơ. Ước mơ lớn nhất của người vợ là có một chiếc thuyền rộng hơn và được nhìn thấy đàn con được ăn no. Trong lúc hoàn cảnh túng quẫn, người chồng thay đổi tâm tính trở nên tàn bạo, vũ phu. Người vợ vì thương con, bất lực nên đã cam chịu đòn chồng và còn xin lên bờ để đánh. Người đàn bà làng chài trong truyện chính là hiện thân cho những gì là đau khổ, bất hạnh. Chị chính là hiện thân cho biết bao số phận của những người phụ nữ miền biển lênh đênh, nhọc nhằn luôn khao khát những hạnh phúc đời thường mà ngoài tầm tay với. Chị sống lam lũ, khó nhọc cùng gia đình trên chiếc thuyền chật hẹp lại thường xuyên phải chịu đòn chồng, không phải dăm bữa nửa tháng mà là "ba ngày một trận nhẹ, năm ngày một trận nặng".

Từ những lời tâm sự của Nguyễn Minh Châu, chúng ta cảm nhận đáng dấp của làng nhà văn cũng xuất hiện đâu đó trong "Chiếc thuyền ngoài xa". Làng chài này có "đám đàn bà ở thuyền để nhiều quá, mà thuyền lại chật", "con nhà nào cũng trên dưới chục đứa", nhà của thằng Phác cũng không phải là ngoại lệ. Vì nghề nghiệp, ít học nên có quan niệm để con đông là tốt, trời sinh voi sinh cỏ nên họ đẻ ra hàng đàn con, nhưng họ có biết đâu chính họ là cái gốc cây, cái tảng đá lớn sẽ ngăn trở xã hội tiến lên con đường hiện đại hoá; làm cho nghèo khổ đeo bám không rời, phải "ăn toàn cây xương rồng luộc chấm muối" hàng tháng trời khi biển động. Rồi từ đó, cái nghèo khổ làm thay đổi tất cả, nảy sinh mâu thuẫn mới. Cái nghèo khổ làm con người ta chán nản, suy sụp, thay đổi tính tình, u uất trong người và cuối cùng, đánh đập vợ con để giải tỏa nỗi khổ. Đó cũng là lí do để chúng ta giải thích tại sao cha thằng Phác từ một người "cực tính nhưng hiền lành" lại trở thành một ông chồng vũ phu, đánh đập vợ ở dưới thuyền rồi lên bờ và nguyên rửa vợ con chết đi. Thật đau lòng biết bao!

Tác phẩm vẫn là sự tiếp tục khám phá cuộc sống như trong Bức tranh, với cách nhìn đa diện và phức tạp. Ông đã nhìn cuộc sống đời thường với một mối quan tâm đặc biệt để chỉ ra những vấn đề bên trong của nó và làm cho người đọc cũng phải nhìn sự vật, cuộc sống, con người theo kiểu của mình, từ đó cùng suy nghĩ tìm ra cách giải quyết một cách thỏa đáng tóm lại là tìm đọc ra đáp số cho bài toán nghịch lí của cuộc đời.

Đọc văn Nguyễn Minh Châu, người đọc bao giờ cũng nhìn thấy “đôi mắt mở to, khắc khoải, bồn chồn, đầy nghiêm khắc” của nhà văn nhìn vào nội tâm và cả cuộc đời nhân vật. Viết văn, với Nguyễn Minh Châu, luôn là sự thực hiện khát vọng tác động đối với đời sống và con người, là đặt ra những vấn đề về mối quan hệ giữa văn học và đời sống.

3. Phân tích giá trị nhân đạo truyện Chiếc thuyền ngoài xa

Nguyễn Minh Châu đã mang đến những sáng tạo mới cho nền văn học trước và sau 1975, khẳng định một tay nghề vững chắc và có sức đi xa: Dấu chân người lính (1972), Miền cháy (1977), Những người từ trong rừng ra (1982), Người đàn bà trên chuyến tàu tốc hành (1983)...

Từ đầu thập kỉ 80 trở đi, Nguyễn Minh Châu là một trong những người tiên phong của sự nghiệp đổi mới nền văn xuôi Việt Nam. Tiêu biểu cho sự đổi mới này, có thể kể đến tác phẩm như: Bức tranh, Người đàn bà trên chuyến tàu, Hành khách ở xa quê, Bến quê, Phiên chợ Giát...

Ở "mỗi con người đều chứa trong lòng những nét đẹp đẽ, kì diệu đến nỗi cả một đời người cũng chưa đủ nhận thức, khám phá tất cả những cái đó". Trong "Chiếc thuyền ngoài xa", Nguyễn Minh Châu tiếp tục khắc họa hình ảnh người phụ nữ với nét đẹp đời thường. Thái độ cam chịu, nhẫn nhục nhưng không phải mù quáng khi bị chồng đánh. Tình thương con vô hạn, tận tâm, bao bọc, che chở, cố tránh cho con khỏi bị tổn thương, luôn mang mặc cảm có lỗi. Với suy nghĩ "sống cho con chứ không thể sống cho mình" mà người đàn bà làng chài đã nhịn nhục sự vũ phu của chồng để cùng làm ăn, nuôi nấng các con và cảm thấy "vui nhất là lúc ngồi nhìn đàn con tôi chúng nó được ăn no". Điều này càng thể hiện rõ khi thằng Phác nhảy vô đánh cha nó thì người đàn bà méo máo gọi tên Phác, ôm lấy con, vái con, còn cậu bé "lặng lẽ đưa mấy ngón tay khẽ sờ trên khuôn mặt mẹ, như muốn lau đi những giọt nước mắt". Hành động đó làm cho ta rơi nước mắt trước tình mẫu tử thiêng liêng của họ. Có lẽ phải đau đớn, hoảng sợ đưa con có chuyện gì lắm, một người mẹ mới chấp tay "vái lấy vái để" đưa con mình. Còn đưa con thương xót mẹ nhưng nhỏ bé, bất lực, không ngờ muốn bảo vệ mẹ lại làm mẹ khổ hơn nên chỉ biết an ủi bằng những ngón tay vụng về.

Với một khách du lịch, bãi biển đẹp như là nơi lí tưởng cần đến. Nhưng những người dân chài luôn bên biển, họ quan tâm gì tới cái đẹp của biển. Cũng như khách tham quan trầm trời trước những bông tuyết hiếm hoi trên vùng núi Đà Lạt. Ẩn đằng sau những bông tuyết trắng ngần đẹp đẽ ấy là nỗi lo mất mùa của người nông dân, là sự rét mướt, lạnh cóng khó chống chọi với thiên nhiên khắc nghiệt. Cuộc sống người dân chài vùng biển là một cuộc mưu sinh đầy vất vả, lam lũ. Có những khi trời biển động suốt hàng tháng, cả gia đình vợ chồng con cái phải toàn ăn cây xương rồng luộc chấm muối. Gia đình họ đông con, lại không có nơi ở ổn định vì không thể bỏ nghề.

Đàn ông thuyền chài thường uống rượu, còn lão chồng của người đàn bà này lúc nào thấy khổ quá lại xách vợ ra đánh như một sự trả thù cho số kiếp. Thực tế đó quả là bài toán khó, màm độc ấy không phải thứ kẻ thù như trong chiến tranh mà một người lính đã từng cầm súng chiến đấu như nhân vật Đẩu có thể giải quyết hay thỏa hiệp, chấp nhận một cách dễ dàng. Cuộc sống người dân chài vùng biển đầy giông bão. Con thuyền ngư phủ phải chống chọi với nhiều sóng gió của biển khơi trong những ngày giông bão. Nhưng còn một thứ giông bão do chính con người tạo ra, nghiệt ngã và cay đắng. Sức tàn phá, hậu quả mà nó để lại thật thâm thúy khủng khiếp, đau xót không kém gì giông bão tự nhiên. Đó là thứ giông bão nổi lên từ lòng thuyền, từ trong con thuyền. Đó là cuộc sống đói nghèo, lam lũ mà chính con người gây ra cho con người. Nạn bạo hành trong gia đình ấy sẽ làm tổn thương những đứa trẻ, những tâm hồn lẽ ra phải được nuôi dưỡng bởi một cuộc sống bình yên, hạnh phúc. Từ cái nhìn hiện thực mang tính chất khám phá, phát hiện, có chiều sâu, Nguyễn Minh Châu

muốn phê phán cái nhìn lãng mạn, một chiều với cuộc sống. Nhà văn đặt ra vấn đề trách nhiệm của người nghệ sĩ, của nghệ thuật phải đào sâu, phải khám phá, nhấn nạy với thực tế, dù thực tế ấy phũ phàng (cảnh tượng đau xót người đàn ông đánh vợ, cùng một sự đời phi lí: người vợ khốn khổ xin tòa đừng bắt chị ta bỏ chồng).

Giá trị nhân đạo của truyện ngắn không chỉ được thể hiện ở lòng xót thương, cảm thông sâu kín của nhà văn mà còn ở chỗ Nguyễn Minh Châu đã kịch liệt lên án nạn bạo lực gia đình đã gây ra bao nhiêu đau khổ mà nạn nhân chính là phụ nữ và những tâm hồn trẻ thơ. Thói vũ phu của người chồng cũng do hoàn cảnh xô đẩy. Thế nhưng chứng kiến cảnh mẹ mình bị cha đánh đập, thằng Phác đã có dấu hiệu của một đứa trẻ thiếu vắng tình yêu thương. Nó thương mẹ nó và căm giận cha nó. Nó đã từng tuyên bố “Chừng nào nó còn ở trên biển thì mẹ nó không bị đánh”. Nó giống bố nó ở tính nết cục cằn, thô lỗ. Bởi vậy, nó nhất quyết chống lại hành động của cha. Chứng kiến mẹ bị đánh, nó xông ra ngăn cản để rồi nhận lấy hai cái tát của cha làm nó ngã dúi dụi xuống cát. Ba hôm sau nó lại định dùng dao găm chống lại người cha và cứu lấy người mẹ đáng thương của nó. Tâm hồn thằng bé Phác đã trở nên bị vấy bẩn bởi phải chứng kiến cảnh tượng không đáng có. Tâm hồn Phác sẽ không thể lành lặn. Tuổi thơ của em đang bị chà đạp bởi cái xấu, cái ác.

Văn chương thời kì đổi mới giai đoạn sau năm 1975 tiếp nhận khá nhiều tác phẩm hay và những đề tài mới mẻ. Chiến tranh kết thúc, nhiều vấn đề nhân sinh đạo đức phải được nhìn nhận lại, văn chương cũng phải đổi mới đề tài sáng tác. Nếu trước năm 1975, ngòi bút Nguyễn Minh Châu thiên hướng sử thi, lãng mạn trong đề tài người lính thì sau năm 1975, ông lại chuyển hướng vào những vấn đề đời tư thế sự, khám phá vẻ đẹp con người đằng sau cuộc sống lấm láp, đời thường, trong hành trình mưu sinh vất vả. Chiếc thuyền ngoài xa tiêu biểu cho khuynh hướng sáng tác này của Nguyễn Minh Châu. Hiện thực cuộc sống người dân sau chiến tranh đã được phác họa rõ nét. Ấn sâu trong đó là cả một tấm lòng nhân đạo sâu sắc của nhà văn Nguyễn Minh Châu – nhà văn được tôn vinh là “người mở đường tinh anh và tài năng nhất” người đã khám phá con người trong tầng sâu lịch sử để tìm kiếm “những hạt ngọc” còn “ẩn giấu” đằng sau những dáng vẻ lấm láp đời thường kia.

Bên cạnh đó, Nguyễn Minh Châu còn phê phán lòng tốt hời hợt, cách hành động thiếu thiết thực của luật pháp vào đời sống con người. Dù Phùng và Đẩu có thiện chí giúp đỡ người đàn bà nhưng họ không hiểu thấu, hiểu sâu hoàn cảnh và bi kịch cuộc đời của người đàn bà kia. Từ đó, Nguyễn Minh Châu muốn phát biểu: luật pháp và lòng tốt là cần thiết nhưng luật pháp phải đi sâu vào cuộc sống con người, phải vì con người. Những người cầm cân nảy mực phải thấu hiểu cuộc sống nhân dân thì cuộc sống của những người dân vất vả kia mới có thể khám phá hơn được.

Điều đặc biệt làm nên giá trị nhân đạo của Chiếc thuyền ngoài xa khiến cho tác phẩm có thể phát sáng mãi là ở chỗ nhà văn biết phát hiện, nâng niu, trân trọng vẻ đẹp tâm hồn con người đằng sau cuộc sống gian khổ, nghèo khó. Phẩm chất của người đàn bà hàng chài trong tác phẩm chính là vẻ đẹp khuất lấp, là điểm sáng rực rỡ của truyện ngắn mà Nguyễn Minh Châu gọi đó là “hạt ngọc còn ẩn giấu trong bề sâu tâm hồn con người”. Tình yêu thương con hết mực, sức chịu đựng tuyệt vời chính là những vẻ đẹp dễ thấy ở người đàn bà. Câu nói “đưa tôi lên bờ mà đánh” đã thể hiện được tình yêu thương đó. Người đàn bà không muốn con mình nhìn thấy cảnh bạo lực tàn ác. Tiếng gọi “Phác, con ơi!” cùng hành động ôm chầm lấy con đã chứng tỏ tình yêu thương vô bờ bến chị dành cho đứa con tội nghiệp. Rồi hành động “chấp tay vái lạy vái để” thể hiện được sự hối lỗi, ăn năn khi nhớ để con nhìn thấy mình bị đánh.

"Chiếc thuyền ngoài xa" không chỉ gửi gắm giá trị nhân đạo về những nỗi niềm trăn trở giữa nghệ thuật và cuộc sống và đạo đức. Chúng ta cũng nhận ra được một điều, pháp luật dường như đã quá xa xỉ với những cảnh ngộ như người đàn bà làng chài này.